

Số: 30/2025/QĐCNTTLH

Phú Thọ, ngày 13 tháng 08 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và các vấn đề khác của anh Lê Anh V và chị Đặng Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 07 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Anh V;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 07 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Lê Anh V - sinh năm 2001

Chị Đặng Thị A - sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: Xóm L, xã L huyện T, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã Y, tỉnh Phú Thọ).

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 07 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 07 năm 2025 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh V và chị Đặng Thị A1.

- Về con chung: Anh Lê Anh V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Gia B, sinh ngày 29/03/2023, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên, chị Đặng Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V do anh V không có yêu cầu. Chị Đặng Thị A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh Lê Anh V và chị Đặng Thị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về án phí hòa giải:** Hai bên không phải chịu.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án Dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Phú Thọ (Phòng Giám đốc kiểm tra - TTr & THA);
- VKSND Khu vực 7 - Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 7 - Phú Thọ;
- UBND xã Văn Miếu, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Xuân Trường**

